

CHƯƠNG TRÌNH KHUNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC K57

Tên chương trình: Sư phạm Tiếng Anh

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Sư phạm Tiếng Anh

Loại hình đào tạo: Chính quy

(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-ĐHSP, ngày tháng năm 20 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm).

[illegible]

T T	Mã số	Môn học	Số T C	Loại giờ tín chỉ					HP tiên quyết	HP học trước		Học kỳ dự kiến
				Lên lớp								
				Lý thuyết	Bài tập	Thực hành	Thảo luận	Thực tế CM				
16	55EDE121	Môi trường và phát triển	2	8		12	20					3
17	55VCF121	Cơ sở văn hóa Việt Nam*	2	4	6	8	21					3
18	55LOG121	Lô gíc hình thức	2	6	6	6	21					3
2.	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp		62									
2.1	Kiến thức cơ sở		10									
Các học phần bắt buộc			6									
19	55VIU121	Tiếng Việt thực hành	2	15	15	15						1
20	55EGR221	Ngữ pháp tiếng Anh thực hành	2	24	4	4	4					1
21	55ENP221	Luyện âm tiếng Anh	2	21	6	6	6					1
Các học phần tự chọn			4									
22	55ITS321	Phát triển kỹ năng của thế kỷ 21	2	20	5	10	5					6
23	55SSS221	Hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp	2	21	6	6	6					6
24	55USS221	Kỹ năng học tập ở trường đại học	2	20	0	10	10					1
25	55ERM221	Phương pháp nghiên cứu khoa học trong giảng dạy tiếng Anh*	2	20	5	10	5					4
2.2	Kiến thức ngành		52									
Các học phần bắt buộc			44									
26	55EPP341	Thực hành Tiếng Anh 1	4	40	10	20	10					1
27	55EPP342	Thực hành Tiếng Anh 2	4	40	10	20	10			55EPP241		2
28	55EPP343	Thực hành Tiếng Anh 3	4	40	20	15	15			55EPP242		3
29	55EPP344	Thực hành Tiếng Anh 4	4	40	20	15	15			55EPP243		4
30	55ENL325	Nghe tiếng Anh 5	2	21	6	6	6			55EPP224		5
31	55ENS325	Nói tiếng Anh 5	2	21	6	6	6			55EPP244		5

T T	Mã số	Môn học	Số T C	Loại giờ tín chỉ					HP tiên quyết	HP học trước		Học kỳ dự kiến
				Lên lớp								
				Lý thuyết	Bài tập	Thực hành	Thảo luận	Thực tế CM				
32	55ENR325	Đọc tiếng Anh 5	2	20	10	0	10			55EPP244		5
33	55ENW325	Viết tiếng Anh 5	2	20	5	10	5			55EPP244		5
34	55ENL326	Nghe tiếng Anh 6	2	21	6	6	6			55ENL225		6
35	55ENS326	Nói tiếng Anh 6	2	21	6	6	6			55ENS225		6
36	55ENR326	Đọc tiếng Anh 6	2	20	5	10	5			55ENR225		6
37	55ENW326	Viết tiếng Anh 6	2	20	5	10	5			55ENW225		6
38	55ECC321	Văn hóa các nước nói tiếng Anh	2	21	6	6	6					6
39	55ENL327	Nghe tiếng Anh 7	2	21	6	6	6			55ENL226		7
40	55ENS327	Nói tiếng Anh 7	2	21	6	6	6			55ENS226		7
41	55ENR327	Đọc tiếng Anh 7	2	20	10	0	10			55ENR226		7
42	55ENW327	Viết tiếng Anh 7	2	20	5	10	5			55ENW226		7
43	55ENP321	Ngữ âm học tiếng Anh	2	21	6	6	6			55ENP221		7
Các học phần tự chọn			8									
44	55PSE321	Thuyết trình tiếng Anh*	2	21	6	6	6					2
45	55EGR322	Ngữ pháp tiếng Anh nâng cao	2	24	4	4	4			55EGR221		2
46	55PBL321	Đề án học tập*	2	20	0	5	5	10				3
47	55ELC321	Ngôn ngữ và truyền thông	2	21	6	6	6					4
48	55EAO321	Ngôn ngữ hành chính - văn phòng	2	21	6	6	6					4
49	55ECL321	Ngôn ngữ học đối chiếu	2	21	6	6	6					4
50	55ENT321	Ngôn ngữ và du lịch*	2	20	10	5	5					7
51	55EDA321	Phân tích diễn ngôn Anh	2	21	6	6	6					7
52	55ECC322	Giao thoa văn hóa*	2	21	6	6	6					7
53	55ELE321	Từ vựng học tiếng Anh*	2	24	4	4	4					7
54	55EIN321	Phiên dịch tiếng Anh	2	20	5	10	5					7
55	55ETR321	Biên dịch tiếng Anh	2	20	5	10	5					7

[illegible]

T T	Mã số	Môn học	Số T C	Loại giờ tín chỉ					HP tiền quyết	HP học trước		Học kỳ dự kiến
				Lên lớp								
				Lý thuyết	Bài tập	Thực hành	Thảo luận	Thực tế CM				
70	55EGP904	Khóa luận tốt nghiệp	7									8
Các học phần thay thế KLTN			7									
71	55EYL931	Giảng dạy tiếng Anh cho trẻ em	3	30	10	10	10					8
72	55ESP931	Giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành (ESP)	3	30	10	10	10					8
73	55TDC921	Dạy học trong lớp học đa dạng	2	20	5	10	5					8
74	55ISC921M	Tham vấn tâm lý học đường	2	20	0	10	10					8
75	55ECD931	Phát triển chương trình trong giảng dạy tiếng Anh *	3	30	10	10	10					8
76	55ECA921	Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học Tiếng Anh	2	20	5	10	5					8
77	55PBL921	Phát triển kỹ năng dạy học theo dự án *	2	20	5	10	5					8
78	55PSD921	Phát triển năng lực tự bồi dưỡng của giáo viên	2	20	5	10	5					8
Tổng cộng			128									

Ghi chú: Tổng số 128 tín chỉ (không bao gồm các học phần Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng).

Thái Nguyên, ngày tháng năm 20...

HIỆU TRƯỞNG

PHÒNG ĐÀO TẠO

BAN CHỦ NHIỆM KHOA